|  |  |
| --- | --- |
| **Họ tên: ………………………………………………………………..**  **Lớp : 5 C**  **Điểm : ……………………../ 5điểm** | **Đọc Thầm Cuối học kì 2- Lớp 5**  **Thời gian : 30 phút**  **Đề số 15** |

Chiếc bi đông của ông tôi

Ông tôi có một cái bi đông đựng nước được dùng từ “ngày xửa, ngày xưa”, tức là từ khi chưa có tôi . Dạo ấy ông đi bộ đội, hành quân dọc dãy Trường Sơn vào miền Nam đánh Mỹ. Ông bảo cái bi đông ấy đã từng theo ông như hình với bóng : lúc xông ra trận, khi ở trong hầm, lại cả lúc xem văn công bộ đội biểu diễn nữa …

Giờ thì cái bi đông ấy đã cũ lằm rồi. nó to như quả dừa nhưng tròn và dẹt, đựng được đến hơn một lít nước. Cái vỏ bằng nhôm cứng của nó được sơn màu xanh lá cây, nhiều chỗ đã móp mép, lộ ra màu bạc xỉn của nhôm. Cái nắp nhựa rất cứng có một sợi dây xích nhỏ buộc chặt vào cổ bi đông, ông bảo để nó khỏi rơi mất.khi mời ai uống nước, cái nắp nhựa sẽ trở thành một cái cốc, rất tiện. bao bọc bên ngoài “quả dừa dẹt” ấy là một cái giỏ đeo đan bằng những sợi dây dù, tuy đã sờn nhưng còn rất bền chắc.Những lúc ông treo cái bi đông trên tường, tôi cứ hình dung ra quả thị nằm trong cái túi lưới xinh xắn cùa chị Thắm. Chỉ khác là quả thị màu vàng…

Có lần tôi hỏi ông :

-Ông ơi, ông thích màu xanh lá cây lắm à ?

Ông tôi mỉm cười :

-Thích cháu ạ. Nhưng cái bi đông này phải sơn màu lá cây là để nó lẫn với màu quân phục, lẫn với lá rừng, che mắt thằng giặc!

Lại có lần được ông đèo đi chơi xa, lúc hai ông cháu trú nắng bên đường,tôi mân mê cái bi đông và chợt phát hiện bên sườn nó có một lỗ thủng bằng hạt ngô đã được hàn rất khéo. Tôi chưa kịp hỏi thì ông đã giải thích :

-Cái bi đông này đã cứu ông khỏi bị thương đấy. Trong một trận chiến đấu, một mảnh đạn văng vào người ông, may quá nó lại găm đúng vào cái bi đông ông đeo bên người. Ông không việc gì, nhưng nó thì “bị thương”.

Ồ thế mà mãi bây giờ ông mới kể! Nhưng cũng từ đấy, tôi đã hiểu vì sao ông tôi lại nâng niu cái bi đông cũ đến thế. Ông nghỉ hưu đã lâu, nhưng ông vẫn dùng nó để đựng nước uống mỗi khi ra đồng hoặc lúc có việc đi xa. Về nhà ông lại treo ngay ngắn ở đầu giường, như chị Thắm vẫn thích thú treo quả thị hay trái ổi trước bàn học…..

(Hồ Thị Mai Quang)

**1. Bạn nhỏ tả chiếc bi đông bằng nhũng chi tiết nào ?**

a. Nó to bằng quả dừa nhưng tròn dẹt.

b. Vỏ bằng nhôm cứng sơn màu xanh lá cây.

c. Nó được đeo vào mgười bằng một sợi dây vàng.

d. Cái nắp nhựa rất cứng có một sợi dây xích nhỏ buộc chặt vào cổ bi đông.

**2. Bạn nhỏ trong bài đã so sánh chiếc bi đông của ông giống vật gì ?**

a. Quả dừa

b. Qảu thị

c. Hạt ngô

**3. Vì sao ông của bạn nhỏ lại nâng niu chiếc bi đông cũ đến thế ?**

a. Vì cái bi đông này rất quý không thể tìm mua ở đâu được.

b. Vì cái bi đông này rất tiện lợi, giúp ông đi xa khỏi khát nước.

c. Vì đó là vật kỉ niệm gắn bó thân thiết với những ngày chiến đấu của ông.

**4. Câu chuyện muốn nói với ông điều gì ?**

a. Cần trân trọng những đồ vật gắn bó với những kỉ niệm thân thương của mình.

b. Cần giữ gìn cẩn thận những đồ vật cũ.

c. Những đồ vật tưởng chừng đơn sơ, giản dị nhưng rất tiện ích.

**5. Dấu hai chấm trong câu “Ông bảo cái bi đông ấy đã từng theo ông như hình với bóng : lúc xông ra trận, khi ở trong hầm, lại cả lúc xem văn công bộ đội biểu diễn nữa …”có tác dụng gì?**

a. Báo hiệu lời dẫn trực tiếp của nhân vật.

b. Báo hiệu nội dung giải thích cho từ ngữ đứng trước.

c. Báo hiệu sự liệt kê.

**6. Dấu ngoặc kép trong câu “Ông không việc gì, nhưng nó thì “bị thương”.”có tác dụng gì ?**

a. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

b. Đánh dấu từ ngữ dùng với ý nghĩa đặc biệt.

c. Đóng khung phần chú thích.

**7. Câu “Chỉ khác là quả thị màu vàng”thuộc kiểu câu gì ?**

a. Câu kể Ai là gì ?

b. Câu kể Ai thế nào ?

c. Câu kể Ai làm gì ?

**8. Cặp từ hô ứng thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu “Chị Thắm thích thú với mấy quả thị….thì ông tôi lại gắn bó với chiếc bi đông…” là :**

a. …đâu…đấy

b. …mới …đã

c. …bao nhiêu…bấy nhiêu.

**9. Các vế trong câu “Ông nghỉ hưu đã lâu, nhưng ông vẫn dùng nó để đựng nước uống mỗi khi ra đồng hoặc lúc có việc đi xa.”được nối với nhau bằng gi ?**

a. Nối trực tiếp

b. Dùng từ nối ( quan hệ từ )

c. Dùng cặp từ hô ứng.

**10. Đặt một câu ghép có cặp từ hô ứng nối các vế câu**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………